**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN TƯ NGHĨA Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 05/2022/HS-ST Ngày: 13 -12 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Võ Ngọc Thông.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Hồng Tiên.
2. Ông Bùi Văn Thương.
	* ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa.
	* ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Dung Thạch – Kiểm sát viên.

Ngày 13/12/2022 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 02/11/2022 và Quyết định hoãn phiên toà số: 12/2022/HSST-QĐ ngày 25/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Thị Â**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/02/1989, tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không biết (con ngoài giá thú) và bà Đặng Thị H, sinh năm 1974; Chồng Lê Thanh P, sinh năm 1981; Có 02 con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án; Tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/10/2022; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:* Ông Đinh Thế H, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1995; (Vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: Tổ 7, phường Quảng P, thành phố Quảng N, tỉnh Quảng Ngãi.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án hình sự và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/04/2022, Đặng Thị Â đi đến nhà ông Đinh Thế H mượn xe mô tô để đi đám cưới. Ông H đồng ý đưa chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIR BLADE, biển kiểm soát 76C1-610.82 cho Â. Sau khi Â nhận được xe mô tô điều khiển về nhà mình, một lát sau ông H điện thoại cho Â để nhắc Â trả tiền đã mượn ông H trước đó. Vì thiếu tiền của ông H cũng như không có tiền tiêu xài, nên Â điều khiển xe mô tô của ông H đến tiệm cầm đồ số 3 của ông Nguyễn Công T, tại tổ 7, phường Quảng P, thành phố Quảng N, tỉnh Quảng Ngãi. Â gặp ông T nói *“mới mua chiếc xe với giá 25.000.000 đồng nhưng còn thiếu tiền nên cầm xe để đưa đủ cho người bán”.* Hai bên thỏa thuận cầm xe với giá 22.000.000 đồng, sau khi nhận được tiền thì Â mang về trả cho ông H 7.500.000 đồng, số tiền còn lại Â sử dụng tiêu xài cá nhân, khoản mấy ngày sau ông H gọi điện thoại cho Â hỏi sao chưa đem trả xe thì Â nói *“ xí đem lên”,* đến tối cùng ngày ông H đến nhà Â nhưng Â đã đi khỏi địa phương đến thành phố Quảng N thuê nhà trọ ở. Sau đó ông H tiếp tục điện thoại cho Â thì Â mới nói là đã cầm chiếc xe mô tô tại tiệm cầm đồ của ông Nguyễn Công T. Đến ngày 23/6/2022 Â đón xe vào Kỳ S, xã phước S, huyện Tuy P, tỉnh Bình Định thuê nhà trọ ở và làm nghề phụ hồ.

Ngày 13/7/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa khởi tố vụ án hình sự đối với bị can Đặng Thị Â.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HDĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tư Nghĩa kết luân: Giá trị của tài sản tại thời điểm ngày 14/4/2022: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76C1- 610.82, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIR BLADE, số máy JK63E2625459, số khung 632XKZ187586, màu sơn: xám đen, mua năm 2022 là 25.000.000 đồng, tài sản đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTN-HS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đặng Thị Â về tội *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”* theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Tuyên xử bị cáo Đặng Thị Â từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

*Về vật chứng trong vụ án:* Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76C1-610.82, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIR BLADE, số máy JK63E2625459, số khung 632XKZ187586, màu sơn: xám đen cho chủ sở hữu là ông Đinh Thế H đã nhận và ông H không yêu cầu bồi thường gì thêm là có căn cứ, nên không xem xét.

Về phần dân sự: Không.

*Ý kiến tranh luận của bị cáo:* Thống nhất không có ý kiến tranh luận gì*.*

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa; Kiểm sát viên đều hợp pháp.
2. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị Â đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/04/2022, bị cáo Đặng Thị Â đi đến nhà ông Đinh Thế H mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIR BLADE, biển kiểm soát 76C1-610.82 để đi đám cưới. Ông H đồng ý đưa chìa khóa xe cho Ân. Sau khi Â nhận được xe mô tô điều khiển về nhà mình, vì thiếu tiền của ông H cũng như không có tiền tiêu xài, nên bị cáo nảy sinh điều khiển xe mô tô đến tiệm cầm đồ số 3 của ông Nguyễn Công T, tại tổ 7, phường Quảng P, thành phố Quảng N, tỉnh Quảng Ngãi, cầm cố với giá 22.000.000 đồng, sau khi nhận được tiền thì bị cáo Â mang về trả cho ông H 7.500.000 đồng mà bị cáo nợ ông H trước đó, số tiền còn lại bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HDĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tư Nghĩa kết luận: Giá trị của tài sản tại thời điểm ngày 14/4/2022: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76C1- 610.82, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIR BLADE, số máy JK63E2625459, số khung 632XKZ187586, màu sơn: xám đen, mua năm 2022 là 25.000.000 đồng.

Xét hành vi của bị cáo Đặng Thị Â không có tiền tiêu xài và trả nợ, nên bị cáo không kiềm chế được hành vi, bị cáo đã lợi dụng niềm tin của ông Đinh Thế H là chủ sở hữu tài sản cho mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 76C-1610.82, nhãn hiệu HONDA để đi. Sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, bị cáo điều khiển xe đến tiệm cầm đồ của ông Nguyễn Công T dùng lời lẻ tạo niềm tin cho ông T để cầm cố với số tiền 22.000.000 đồng. Như vậy, có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Â đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.* Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

1. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Xét hành vi của bị cáo Â là nguy hiểm cho xã hội và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang man lo sợ, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, nhằm ren đe và giáo dục bị cáo tiến bộ cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đồi sống xã hội tạo điều kiện giáo dục bị cáo khi trở về địa phương là người công dân có ích cho xã hội.
2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phạm tôi lần đầu và trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
3. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
4. Về vật chứng trong vụ án: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76C1- 610.82, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIR BLADE, số máy JK63E2625459, số khung 632XKZ187586, màu sơn: xám đen Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa trả lại cho chủ sở hữu là ông Đinh Thế H đã nhận.
5. Đối với ông Nguyễn Công T chủ tiệm cầm đồ, khi nghe bị cáo Â nói *“mới mua chiếc xe với giá 25.000.000 đồng nhưng còn thiếu tiền nên cầm xe để đưa đủ cho người bán”* nên cầm cố lấy tiền trả cho người bán rồi viết giấy mua bán xe đưa cho ông T sau. Hai bên thỏa thuận giá đưa cho bị cáo số tiền

22.000.000 đồng. Ông T không biết chiếc xe cầm cố bị cáo Â phạm tội mà có. Tuy nhiên cần phải phê phán ông T khi cầm cố tài sản chỉ biết lợi nhuận mà không yêu cầu người cầm cố tài sản chứng minh giấy tờ hợp pháp ông T cần rút kinh nghiệm. Hành vi của ông T đã bị cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng. Viện kiểm sát không truy tố trách nhiệm hình sự đối với ông T, Hội đồng xét xử không xem xét.

1. Về phần dân sự: Người bị hại nhận lại xe, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhận lại số tiền 22.000.000 đồng. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.
2. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.
3. Ý kiến của bị cáo phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.
4. Về án phí: Bị cáo Đặng Thị Â phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người bị hại quyền kháng cáo,Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Â phạm tội: *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.*
2. Xử phạt: bị cáo Đặng Thị Â 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi có Quyết định thi hành án.

1. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Thị Â phải nộp số tiền 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
2. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 339 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

-TAND tỉnh Quảng Ngãi; **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

-VKSND tỉnh Quảng Ngãi;

-VKSND huyện Tư Nghĩa;

* Công an huyện Tư Nghĩa;
* Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
* Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
* Những người tham gia tố tụng;
* Lưu: Hồ sơ vụ án, VT. **Võ Ngọc Thông**

***Nơi nhận:* THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

* TAND tỉnh Quảng Ngãi;
* VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
* VKSND huyện Tư Nghĩa;
* Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Ngãi;
* Công an huyện Tư Nghĩa;
* Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
* UBND xã Nghĩa Kỳ; **Võ Ngọc Thông**
* Những người tham gia tố tụng;
* Lưu hồ sơ.